

Số: 159/TB-MND

Nam Định, ngày 26 tháng 4 năm 2023



THÔNG BÁO

Về việc: Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền chi trả cổ tức còn lại năm 2022 và cổ tức các năm từ 01/8/2016÷31/12/2020 bằng tiền

**Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam**

Tên Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Môi trường Nam Định

Tên giao dịch: Công ty cổ phần Môi trường Nam Định

Trụ sở chính: 52/93 Quang Trung, Phường Quang Trung, Thành phố Nam Định, Nam Định

Điện thoại: 0228.3848141

Fax: 0228.3836894

Chúng tôi thông báo đến Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Môi trường Nam Định

Mã chứng khoán: MND

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá giao dịch: 10.000 đồng

Sàn giao dịch: UPCOM

Ngày đăng ký cuối cùng: 15/5/2023

1. Lý do và mục đích

- Chi trả cổ tức còn lại năm 2022 và cổ tức các năm từ 01/8/2016÷31/12/2020 bằng tiền;

2. Nội dung cụ thể

2.1. Chi trả cổ tức còn lại năm 2022 và cổ tức các năm từ 01/8/2016÷31/12/2020 bằng tiền:

- Tỷ lệ thực hiện: 9,038%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 903,8 đồng).

Số tiền cổ tức mà cổ đông được nhận sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân nếu có sẽ bị hủy bỏ.

- Ngày thanh toán: 30/6/2023.

2.2. Địa điểm thực hiện:

- Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu nhận cổ tức bắt đầu từ ngày 30/6/2023 bằng 1 trong 2 hình thức:

+ Nhận chuyển khoản (nếu có số tài khoản cung cấp cho phòng Tài chính kế toán Công ty)

+ Nhận tiền mặt: làm thủ tục nhận cổ tức tại Trụ sở chính của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định - Số 52/93 Quang Trung, Phường Quang Trung, Thành phố Nam Định, Nam Định vào các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 và xuất trình chứng minh nhân dân.

Đề nghị VSD lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên vào địa chỉ sau:

- Địa chỉ nhận Danh sách (bản cứng): 52/93 Quang Trung, Phường Quang Trung, Thành phố Nam Định, Nam Định

- Địa chỉ email nhận file dữ liệu: moitruongurbannd@gmail.com

Chúng tôi cam kết những thông tin về người sở hữu trong danh sách sẽ được sử dụng đúng mục đích và tuân thủ các quy định của VSD. Công ty chúng tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có vi phạm.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

CHỦ TỊCH HĐQT



Triệu Đức Kiểm

*** Tài liệu đính kèm**

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- Nghị quyết HĐQT về chi trả cổ tức năm 2022.

Số: 158 /NQ/HĐQT-MND

Nam Định, ngày 26 tháng 4 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG NAM ĐỊNH**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Môi trường Nam Định sửa đổi, bổ sung lần bốn đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 21/4/2023;

Căn cứ vào Nghị quyết số 139/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2023 Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Môi trường Nam Định năm 2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề như sau:

1. Nội dung: Chi trả cổ tức năm 2022 và cổ tức các năm từ 01/8/2016÷31/12/2020 bằng tiền

Đơn vị tính: Đồng VN

TT	Nội dung	Chi trả cổ tức năm 2022		Chi trả cổ tức các năm (01/8/2016-31/12/2020)		Tổng cộng tỷ lệ chi trả	
		Tỷ lệ % thực hiện	Số tiền thanh toán cổ tức	Tỷ lệ % thực hiện	Số tiền thanh toán cổ tức	Tỷ lệ % thực hiện	Số tiền thanh toán cổ tức
1	Chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt	7,138	1.566.416.255	1,9	416.950.250	9,038	1.983.366.505
	Cộng	7,138	1.566.416.255	1,9	416.950.250	9,038	1.983.366.505

Ghi chú: 01 cổ phiếu được nhận 903,8 đồng

Số tiền cổ tức mà cổ đông được nhận sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân nếu có sẽ bị hủy bỏ

2. Ngày chốt danh sách (Ngày đăng ký cuối cùng): 15/5/2023

3. Ngày thanh toán: 30/6/2023

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và trưởng các phòng ban, đơn vị trực thuộc liên quan theo nhiệm vụ và quyền hạn thi hành quyết nghị này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu TCKT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH



TRIỆU ĐỨC KIỂM

Số: 139.../2023/NQ-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 21 tháng 04 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định ngày 21/4/2023;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định ngày 21/4/2023.

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các báo cáo

- Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023;
- Báo cáo hoạt động của HĐQT CTCP Môi trường Nam Định năm 2022;
- Báo cáo giám sát hoạt động Công ty của BKS năm 2022.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty năm 2022.

Điều 3. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2022 và Kế hoạch năm 2023

3.1. Báo cáo tình hình phân phối lợi nhuận năm 2021 để lại chuyển sang năm 2022:

Đơn vị tính: Đồng

T T	Chỉ tiêu	Kết quả TH năm 2021 thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 (Nghị quyết 115/2022/NĐ-ĐHĐCĐ)	Kết quả TH năm 2021 theo kết luận của Thanh tra Thuế
1	Tổng doanh thu	76.461.533.706	76.509.579.556
2	Doanh thu thuần	74.973.087.887	74.973.087.887
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	2.403.284.200	2.403.284.200
4	Lợi nhuận trước thuế	2.745.968.438	2.794.014.288

5	Lợi nhuận sau thuế	2.160.967.361	2.235.211.430
5.1	Phân phối lợi nhuận như sau:		
	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	216.096.736	216.096.736
	Trích quỹ Khen thưởng (10%), Phúc lợi (10%)	432.193.472	432.193.472
	Trích quỹ Thưởng ban quản lý, điều hành công ty		
	Chi trả cổ tức (5,6% x Vốn điều lệ)	1.228.906.000	1.228.906.000
5.2	Lợi nhuận để lại	283.771.153	358.015.222

(Giữ nguyên số tiền đã trích quỹ Đầu tư phát triển và quỹ Khen thưởng, Phúc lợi theo kết quả thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên 2022)

Thực hiện Văn bản 480/UBND-VP6 ngày 21/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc rà soát chênh lệch vốn chủ sở hữu so với vốn điều lệ của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; nộp cổ tức lợi nhuận được chia cho phần vốn nhà nước: ... “thực hiện chia hết cổ tức (phân phối hết lợi nhuận) bằng tiền mặt đối với phần lợi nhuận còn lại năm 2021” ...

Ngày 20/12/2022, Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua Quyết nghị tạm ứng cổ tức (đợt 1) năm 2022 bằng tiền mặt cho các cổ đông và đã chi trả vào ngày 13/01/2023

3.2. Phương án chi trả cổ tức năm 2022

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Kết quả TH năm
I	Tổng doanh thu	78.704.081.501
	- Tổng lợi nhuận	2.939.639.940
	- Bù lỗ năm 2022	-
	- Lợi nhuận trước thuế	2.939.639.940
	- Thuế TNDN	589.638.288
	- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022	2.350.001.652
II	Lợi nhuận còn lại để phân phối năm 2022	2.350.001.652

- Tổng số cổ phần: 2.194.475 cổ phần
- Lợi nhuận còn lại để phân phối: 2.350.001.652 đồng
- Hình thức chi trả: bằng tiền mặt
- Thời gian thực hiện: Quý 2/2023
- Lợi nhuận trên 1 cổ phiếu : 1.070,872 đồng/cổ phiếu

3.3. Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022, kế hoạch năm 2023

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	TH năm 2022	KH năm 2023
I	Tổng doanh thu	78.704.081.501	79.000.000.000
	- Lợi nhuận trước thuế	2.939.639.940	2.968.013.582
	- Thuế TNDN	589.638.288	593.602.716
	- Lợi nhuận sau thuế	2.350.001.652	2.374.410.866
II	Trích lập các quỹ		
	- Trích quỹ đầu tư phát triển 10%	235.000.165	10%-30% lợi nhuận sau thuế sau khi bù đắp các khoản lỗ của những năm trước
	- Trích quỹ khen thưởng 10%, phúc lợi 10%	470.000.330	10%-30% lợi nhuận sau thuế sau khi bù đắp các khoản lỗ của những năm trước
	- Trích quỹ thưởng ban quản lý, điều hành Công ty ≈6,5044%	152.854.509	Tối đa không vượt quá 1,5 tháng lương bình quân thực hiện
III	Lợi nhuận còn lại sau khi bù đắp lỗ các năm trước và trích các quỹ	1.492.146.648	
IV	Lợi nhuận còn lại để phân phối năm 2021	358.015.222	
V	Số tiền cổ tức đã tạm ứng (đợt 1) năm 2022	283.745.615	
VI	Tổng số lợi nhuận lũy kế để phân phối năm 2022 (VI=III+IV-V)	1.566.416.255	
VII	Chi trả cổ tức/Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến (7,138%xVốn điều lệ):	1.566.416.255	Tỷ lệ % còn lại của lợi nhuận sau thuế sau khi bù đắp các khoản lỗ của những năm trước và trích lập các quỹ (≈6%)
VIII	Lợi nhuận để lại	0	-

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận lũy kế còn lại của các năm (1/8/2016 – 31/12/2020).

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
I	- Lợi nhuận lũy kế còn lại từ 01/8/2016-31/12/2020	537.745.591
II	Trích lập các quỹ	120.795.341
	- Trích quỹ đầu tư phát triển	0
	- Trích $\approx 10\%$ quỹ khen thưởng	53.503.341
	- Trích quỹ thưởng ban quản lý, điều hành Công ty (0,5 tháng lương bình quân NQL năm 2019)	67.292.000
III	Lợi nhuận còn lại sau khi bù đắp lỗ các năm trước và trích các quỹ (III=I-II)	416.950.250
IV	Chi trả cổ tức/Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến ($1,9\% \times \text{Vốn điều lệ}$):	416.950.250
V	Lợi nhuận để lại ($V=III-IV$)	0

Điều 5. Thông qua chi trả tiền lương và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện năm 2022, kế hoạch năm 2023 như sau:

I. Tiền lương, thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:

TT	Nội dung	Số lượng	Mức thù lao/tháng (Đồng/người/tháng)	Tổng tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 (Đồng)
1	Hội đồng quản trị	04		1.065.635.880
	Thành viên HĐQT		1.500.000	
2	Ban kiểm soát	03		384.106.692
	Thành viên ban kiểm soát		600.000	
	Tổng cộng			1.449.742.572

II. Tiền lương, thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023:

TT	Nội dung	Số lượng	Mức thù lao/tháng (Đồng/người/tháng)	Tổng tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023 (Đồng)
1	Hội đồng quản trị	04		1.173.392.136
	Thành viên HĐQT		1.500.000	
2	Ban kiểm soát	04		387.106.692
	Thành viên ban kiểm soát		600.000	
	Tổng cộng			1.560.498.828

Điều 6. Thông qua Đề xuất tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 phê duyệt tiêu chí và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện.

Điều 7. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động; Quy chế nội bộ về quản trị; Quy chế hoạt động của BKS Công ty cổ phần Môi trường Nam Định (nội dung theo Tờ trình của HĐQT).

Điều 8. Thông qua việc tăng số lượng Kiểm soát viên công ty thành 04 người

Điều 9. Thông qua việc bầu cử bổ sung Kiểm soát viên Công ty.

❖ Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua Tờ trình bầu cử bổ sung Kiểm soát viên Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 với nội dung như sau (Tờ trình bầu cử đính kèm):

- Thông qua số lượng bầu cử bổ sung Kiểm soát viên Công ty: 01 người
- Thông qua Quy chế bầu cử bổ sung Kiểm soát viên Công ty.
- Thông qua Danh sách ứng viên bầu vào BKS:

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Nơi công tác
1	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	23/02/1973	209 Cù Chính Lan P Trần Tế Xương	Cử nhân luật	Cty CP môi trường Nam Định

❖ Thông qua Kết quả bầu cử bổ sung Kiểm soát viên Công ty: Căn cứ Quy chế bầu cử, kết quả kiểm phiếu bầu cử bổ sung Kiểm soát viên Công ty, bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt đã trúng cử vào BKS Công ty nhiệm kỳ 2021-2026

Điều 10. Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định thông qua, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

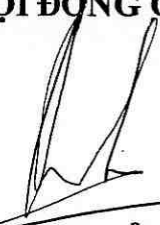
Điều 11. Thời gian, hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn và có hiệu lực từ kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- CBTT: UBCK, HNX, Website;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**


Triệu Đức Kiêm